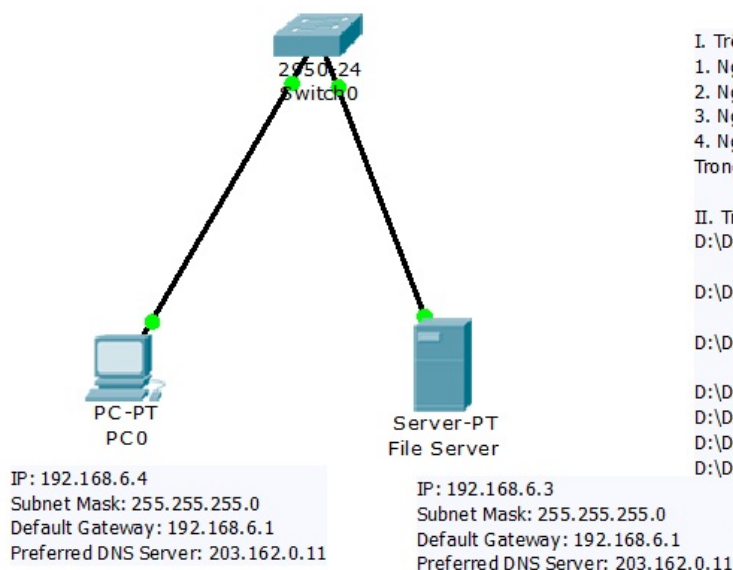


## Lab 5

### Chia sẻ tài nguyên



- I. Trên File Server tạo 4 người dùng
1. Nguyễn Văn A có UserName ANV Password 12345678
  2. Nguyễn Văn B có UserName BNV Password 12345678
  3. Nguyễn Văn C có UserName CNV Password 12345678
  4. Nguyễn Văn D có UserName DNV Password 12345678
- Trong đó ANV và BNV thuộc phòng Đào tạo, CNV và DNV thuộc phòng Hành chính
- II. Trên ổ đĩa D:\ tạo các thư mục sau
- D:\DATA\DUNGCHUNG - Cho phép mọi người đều có quyền đọc
- D:\DATA\DAOTAO - Chỉ Cho phép ANV, BNV truy cập và có quyền đọc, ghi
- D:\DATA\HANHCHINH - Chỉ cho phép CNV, DNV truy cập và có quyền đọc, ghi
- D:\DATA\CANHAN\ANV - Chỉ cho phép ANV truy cập và ANV có Full quyền
- D:\DATA\CANHAN\BNV - Chỉ cho phép BNV truy cập và BNV có Full quyền
- D:\DATA\CANHAN\CNV - Chỉ cho phép CNV truy cập và CNV có Full quyền
- D:\DATA\CANHAN\DNV - Chỉ cho phép DNV truy cập và DNV có Full quyền

#### I. Mục tiêu

- Biết cách chia sẻ tài nguyên và máy in trên mạng.
- Biết cách truy nhập các tài nguyên trên mạng.
- Biết tạo tài khoản người dùng.
- Biết cách gán quyền cho người dùng.
- Biết thiết lập cấu hình chia sẻ file.
- Biết cách thiết lập và cấu hình chia sẻ máy in (thật hoặc ảo)

#### II. Chuẩn bị

Cần các tài nguyên sau:

- 02 PC cài Windows 7
- 01 Switch hoặc nối trực tiếp 2 PC với nhau.
- 02 Đoạn cáp thẳng nối PC với Switch hoặc 01 cáp chéo nối 2 PC với nhau.
- 01 Máy in (nếu có)

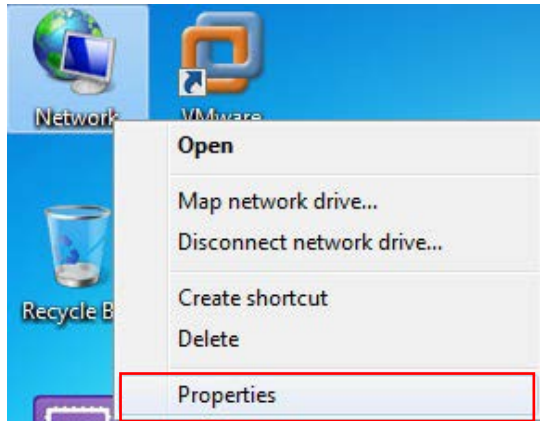
#### III. Nội dung

##### BÀI 1 (75 phút)

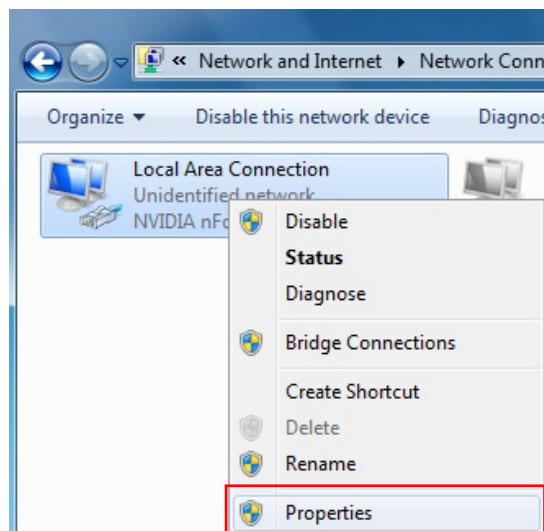
##### Phần 1 – Cấu hình chia sẻ tài nguyên

##### Bước 1: Kết nối PC vào Switch cài đặt TCP/IP

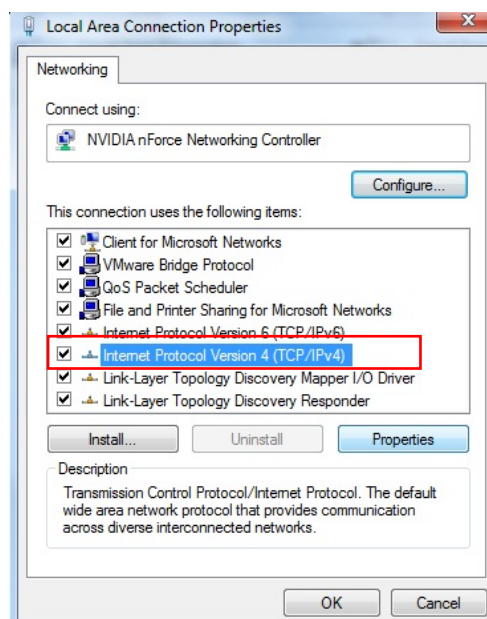
- a. Lấy cáp thẳng nối PC với Switch sau đó bật nguồn điện. Trên màn hình **Desktop** click phải chuột vào mục **Network** chọn **Properties**



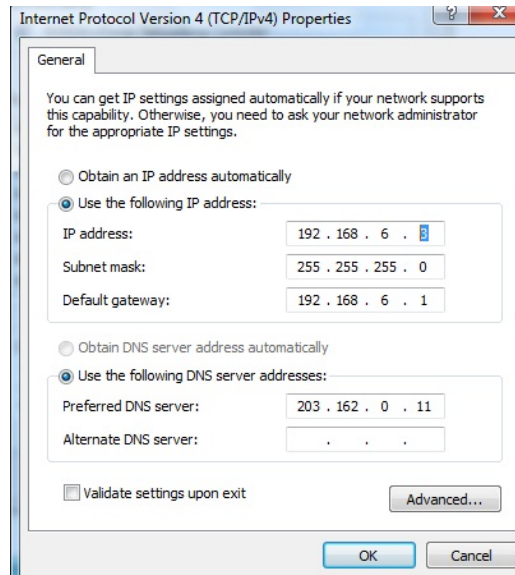
b. Trong mục Local Area Connection click phải chuột vào chọn Properties



c. Chọn mục Internet Protocol V4 (TCP/IP v4) và chọn mục Properties

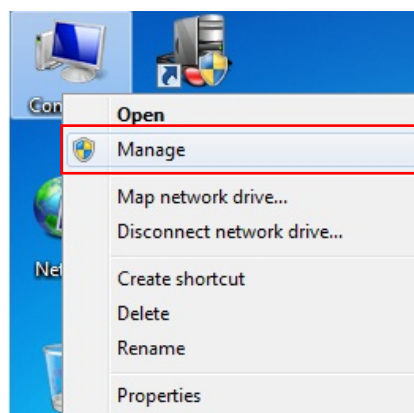


d. Nhập vào địa chỉ IP của File Server theo topology ở phía trên, nhấn OK.

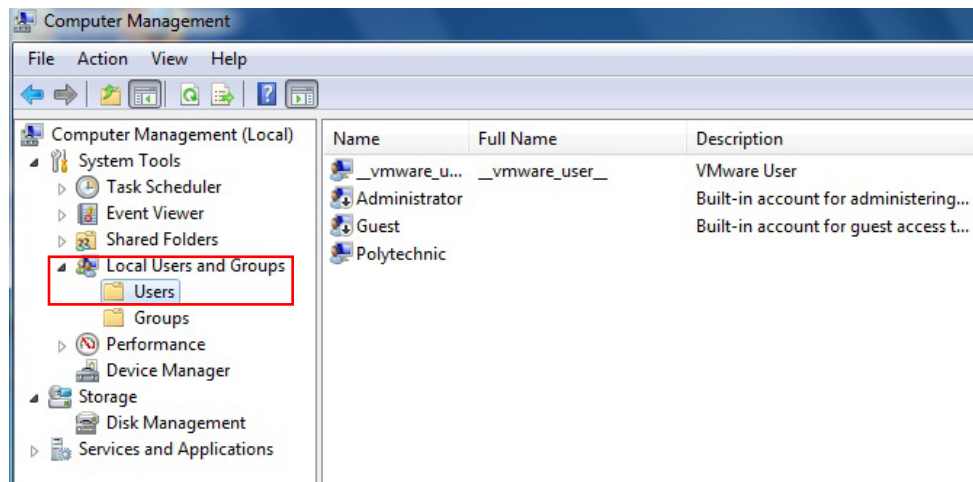


## Bước 2: Tạo tài khoản người dùng

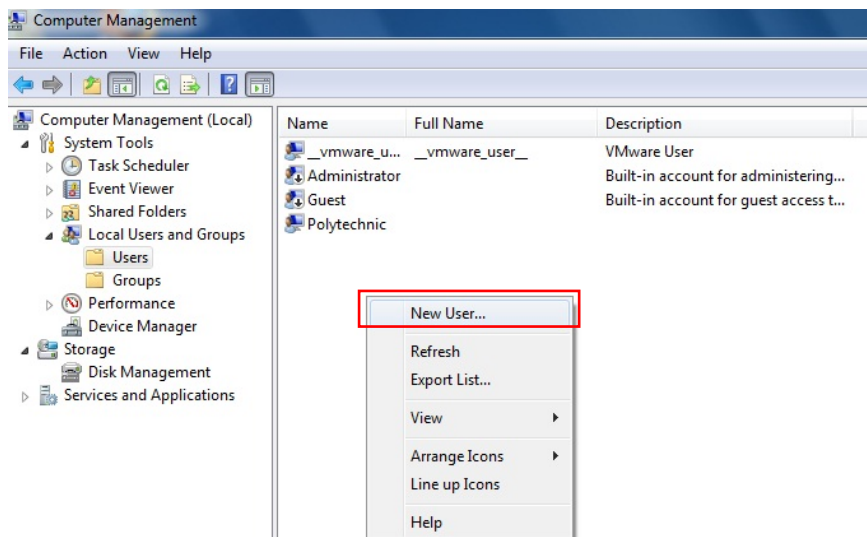
a. Trên màn hình **Desktop** click phải chuột vào mục **Computer** rồi click vào mục **Manage**



b. Click vào mục **Local Users and Groups / Users** bên phải là danh sách các tài khoản hiện có.



b. Click phải chuột và chọn mục New User



c. Tạo tài khoản của Nguyễn Văn A.; trong đó Username là tên đăng nhập: ANV, Full Name là tên đầy đủ

The 'New User' dialog box is shown with the following fields and options:

- User name: ANV
- Full name: Nguyen Van A
- Description: (empty)
- Password: (masked with dots)
- Confirm password: (masked with dots)
- ☐ User must change password at next login
- ☐ User cannot change password
- ☐ Password never expires
- ☐ Account is disabled

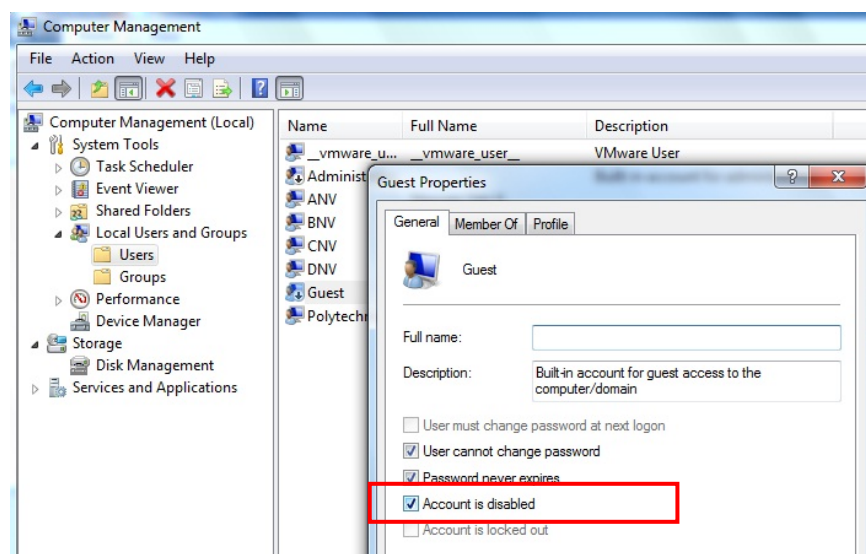
Buttons at the bottom: Help, Create, Close.

d. Tương tự làm cho các tài khoản còn lại

e. Sau khi hoàn thành ta có 4 tài khoản như hình dưới đây

| Computer Management (Local) |                 |  |  |
|-----------------------------|-----------------|--|--|
| System Tools                |                 |  |  |
| Task Scheduler              |                 |  |  |
| Event Viewer                |                 |  |  |
| Shared Folders              |                 |  |  |
| Local Users and Groups      |                 |  |  |
| Users                       |                 |  |  |
| Groups                      |                 |  |  |
| Performance                 |                 |  |  |
| Device Manager              |                 |  |  |
| Name                        | Full Name       | Description                            |  |
| __vmware_u...               | __vmware_user__ | VMware User                            |  |
| Administrator               |                 | Built-in account for administering...  |  |
| ANV                         | Nguyen Van A    |  |  |
| BNV                         | Nguyen Van B    |  |  |
| CNV                         | Nguyen Van C    |  |  |
| DNV                         | Nguyen Van D    |  |  |
| Guest                       |                 | Built-in account for guest access t... |  |
| Polytechnic                 |                 |  |  |

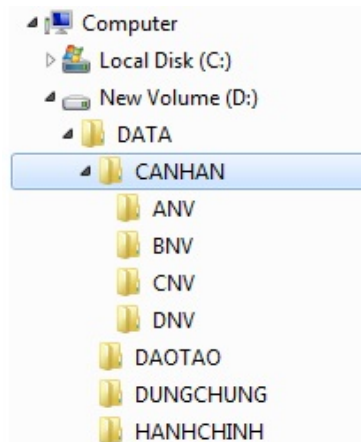
f. Chú ý tài khoản Guest phải để ở chế độ Disable





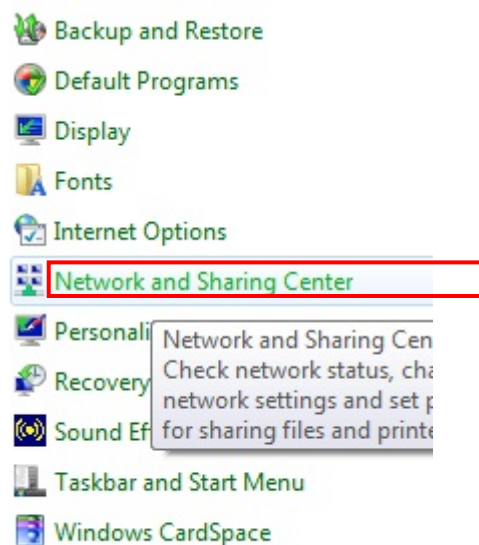
### ***Bước 3: Tạo thư mục trên máy chia sẻ file***

a. Tạo các thư mục theo cấu trúc như sau

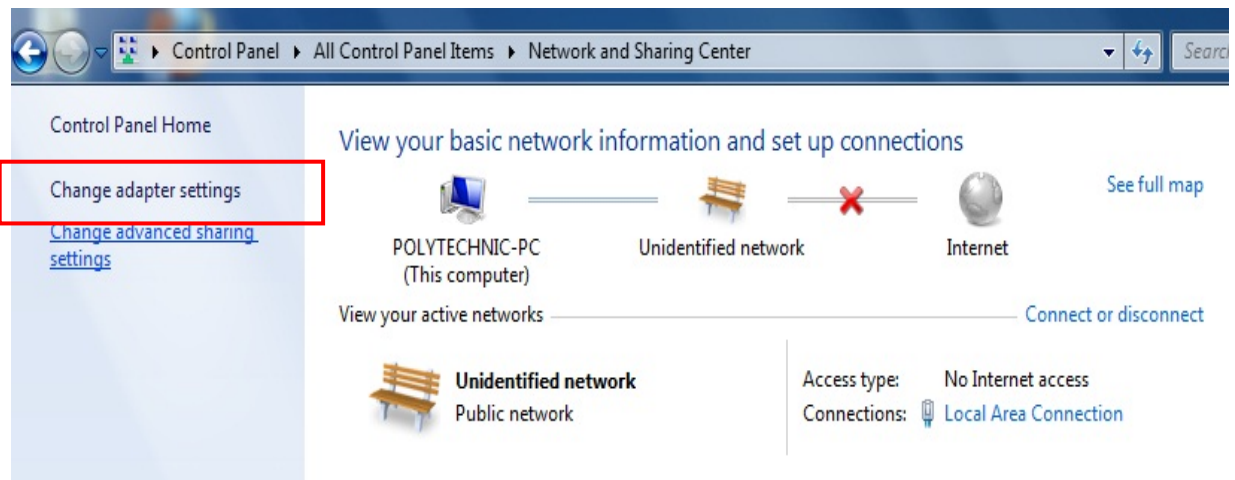


### ***Bước 4: Bật tính năng chia sẻ và tắt tường lửa***

a. Vào **Control Panel** chọn mục **Network and Sharing Center**



b. Chọn mục **Change advanced sharing settings**



c. Chọn mục **Home or Work** và mục **File and Printer sharing** chọn **Turn on file and Printers sharing**

#### Change sharing options for different network profiles

Windows creates a separate network profile for each network you use. You can choose specific options for each profile.

Home or Work

Network discovery

When network discovery is on, this computer can see other network computers and devices and is visible to other network computers. [What is network discovery?](#)

- ☒ Turn on network discovery
- ☐ Turn off network discovery

File and printer sharing

When file and printer sharing is on, files and printers that you have shared from this computer can be accessed by people on the network.

- ☒ Turn on file and printer sharing
- ☐ Turn off file and printer sharing

Public folder sharing

When Public folder sharing is on, people on the network, including homegroup members, can access files in the Public folders. [What are the Public folders?](#)

- ☒ Turn on sharing so anyone with network access can read and write files in the Public folders
- ☐ Turn off Public folder sharing (people logged on to this computer can still access these folders)

Media streaming

When media streaming is on, people and devices on the network can access pictures, music, and videos on this computer. This computer can also find media on the network.

d. Vào Control Panel chọn mục **Network and Sharing Center /Windows Firewall**

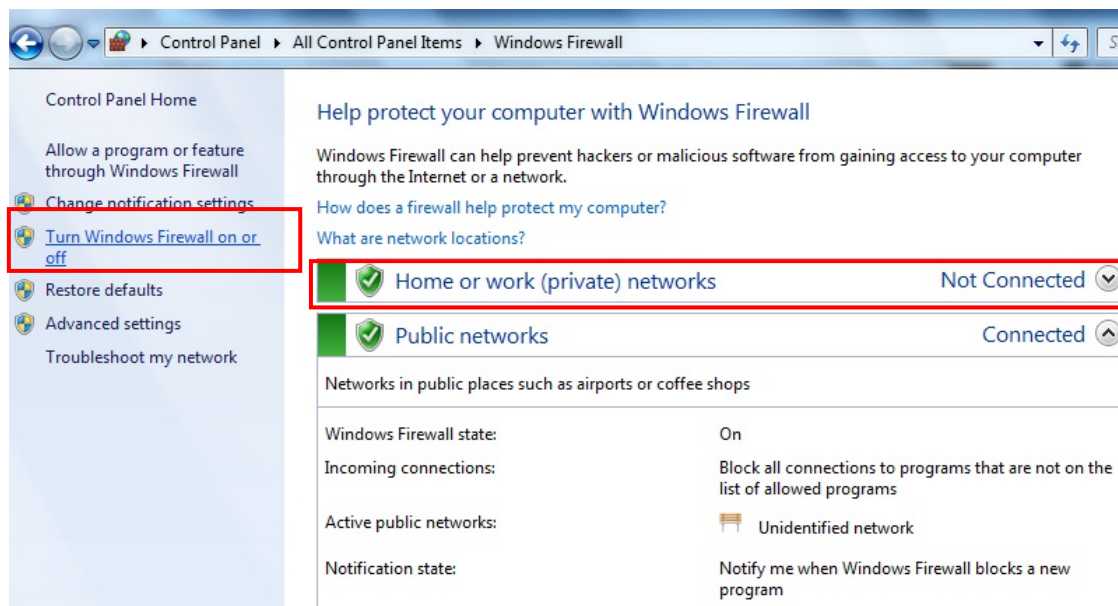
See also

HomeGroup

Internet Options

[Windows Firewall](#)

- e. Chọn mục **Turn windows Firewall on or off** và mục **Home or Work (private) networks**



- f. Chọn mục **Turn off** để tắt tường lửa

### Customize settings for each type of network

You can modify the firewall settings for each type of network location that you use.

[What are network locations?](#)

Home or work (private) network location settings

- ☒ Turn on Windows Firewall
- ☐ Block all incoming connections, including those in the list of allowed programs
  - ☒ Notify me when Windows Firewall blocks a new program

- ☒ Turn off Windows Firewall (not recommended)

Public network location settings

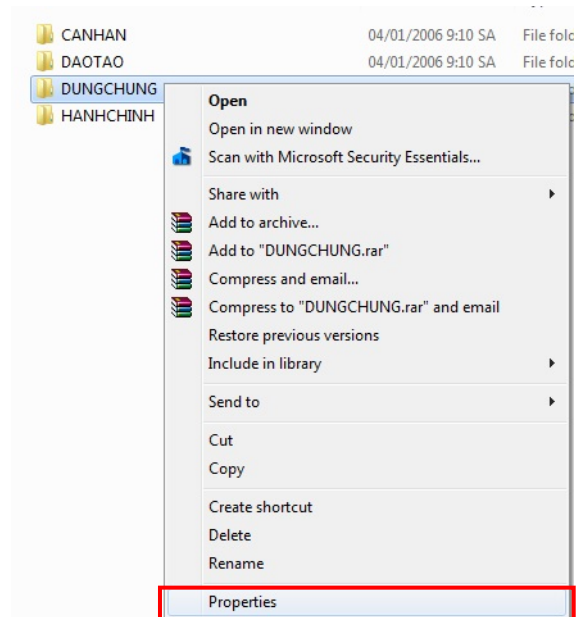
- ☒ Turn on Windows Firewall
- ☐ Block all incoming connections, including those in the list of allowed programs
  - ☒ Notify me when Windows Firewall blocks a new program

- ☒ Turn off Windows Firewall (not recommended)

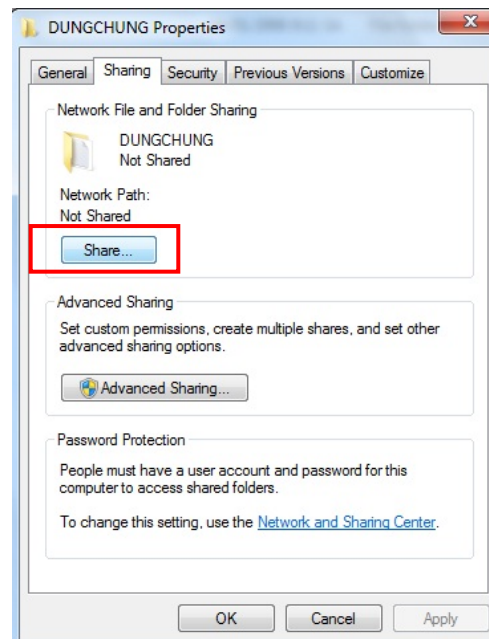


## **Bước 5: Chia sẻ thư mục DUNGCHUNG**

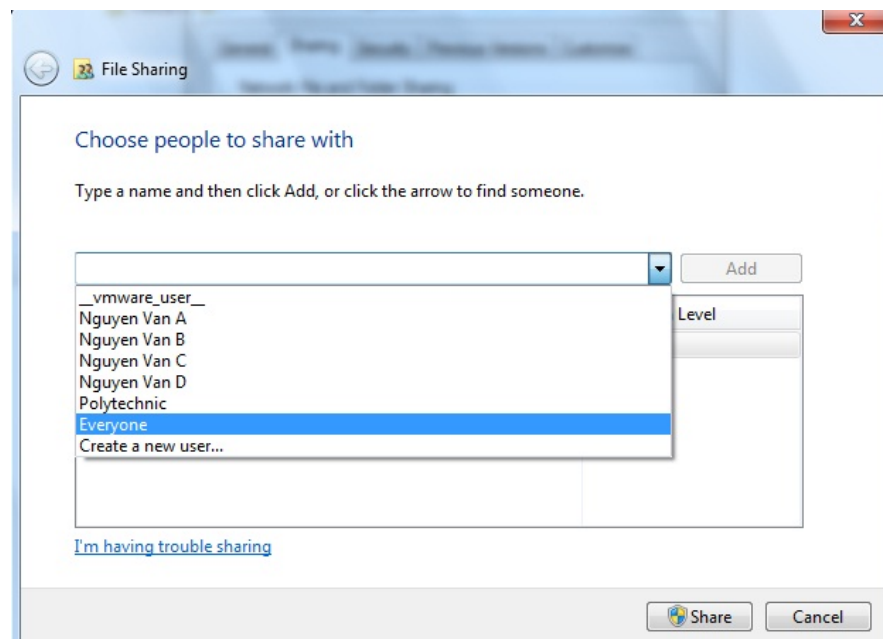
a. Chọn thư mục **DUNGCHUNG** click phải chuột và chọn **Properties**



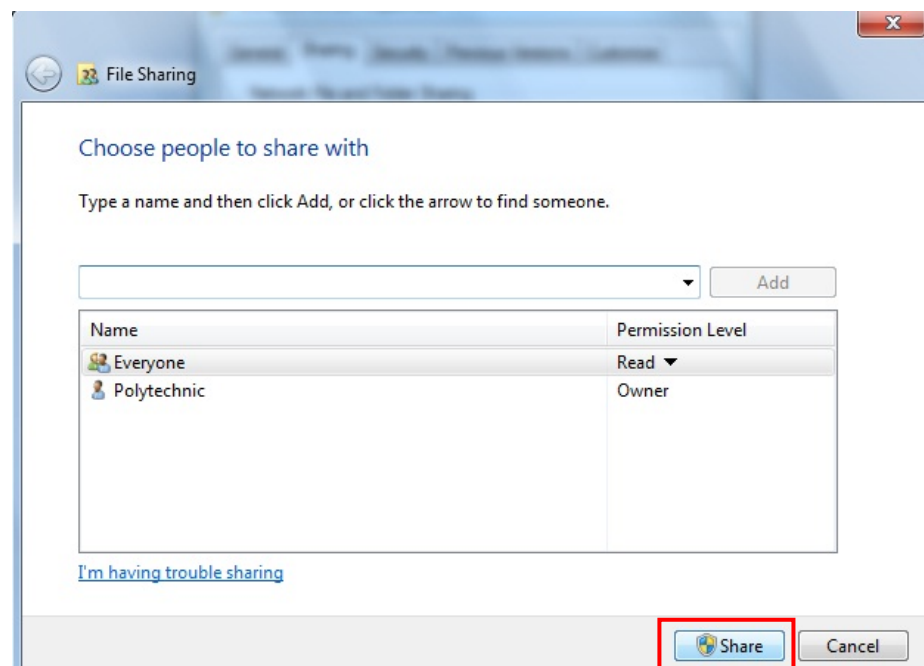
b. Chọn tab **Sharing** và nhấn nút **Share**



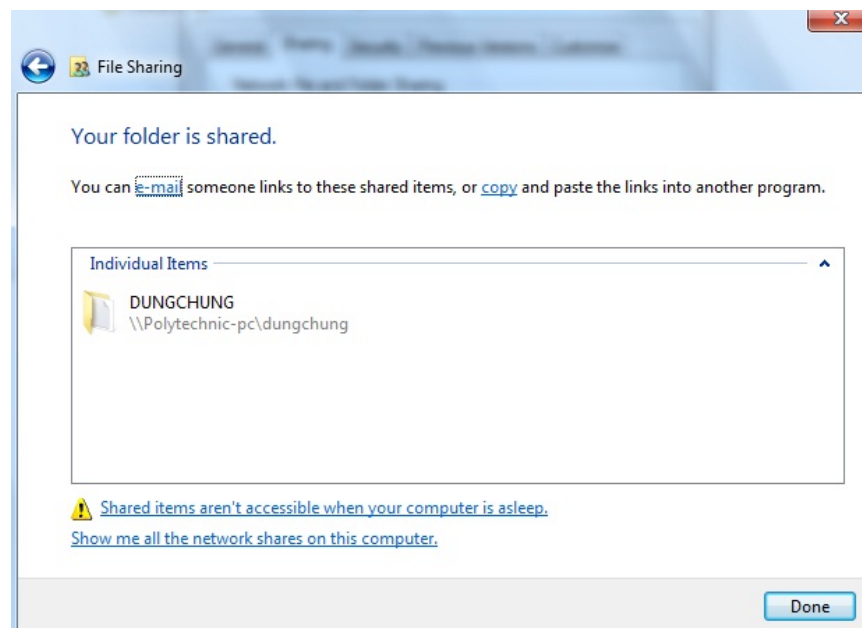
- c. Trong danh sách chọn user là **Everyone** sau đó nhấn nút **Add**.



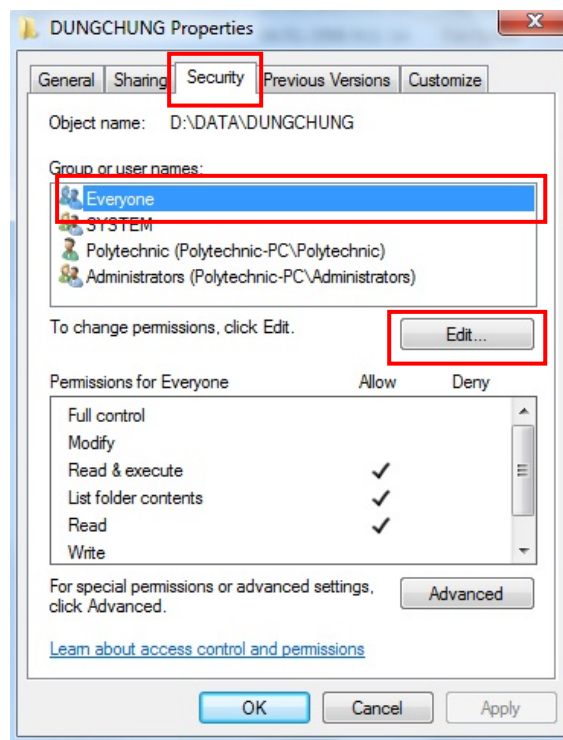
- d. Khi đó user **Everyone** đã được đưa vào danh sách sau đó nhấn nút **Share**



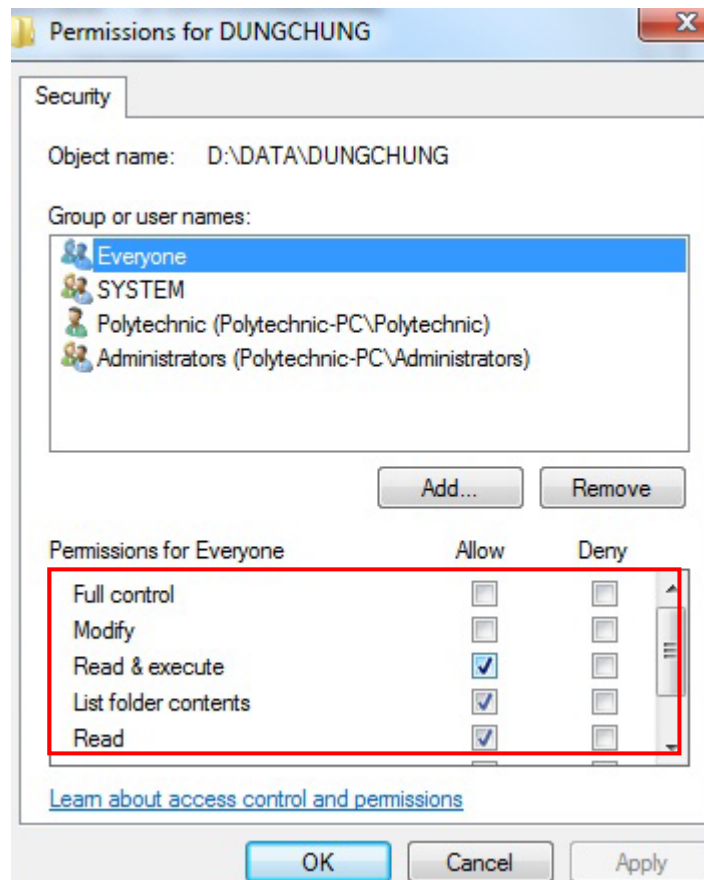
e. Sau khi nhấn nút **Share** và nhấn nút **Done** để kết thúc chia sẻ



g. Click vào tab **Security** để chỉnh lại quyền cho **Everyone** và chọn nút **Edit**

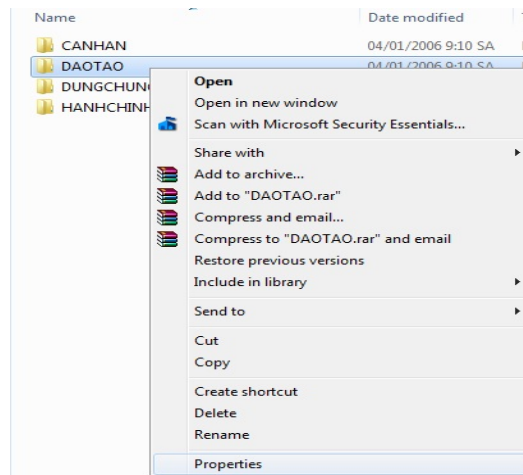


h. Click vào **Everyone** và chỉ cho quyền đọc **Read** Sau đó nhấn **OK**

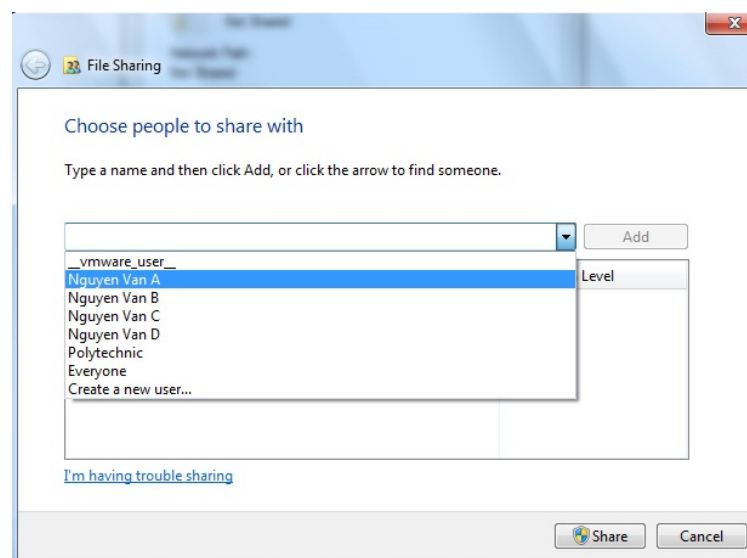


## **Bước 6: Chia sẻ thư mục DAOTAO cho 2 User ANV và BNV có quyền đọc và ghi**

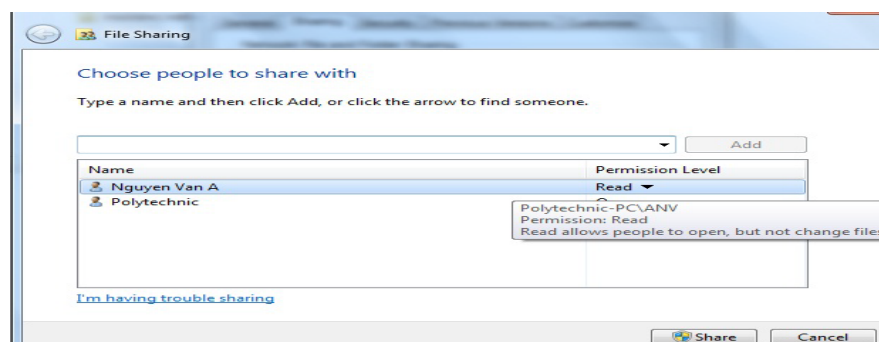
a. Click phải chuột vào thư mục **DAOTAO** và chọn **Properties**.



b. Trong danh sách chọn **Nguyen Van A** sau đó nhấn nút **Add**

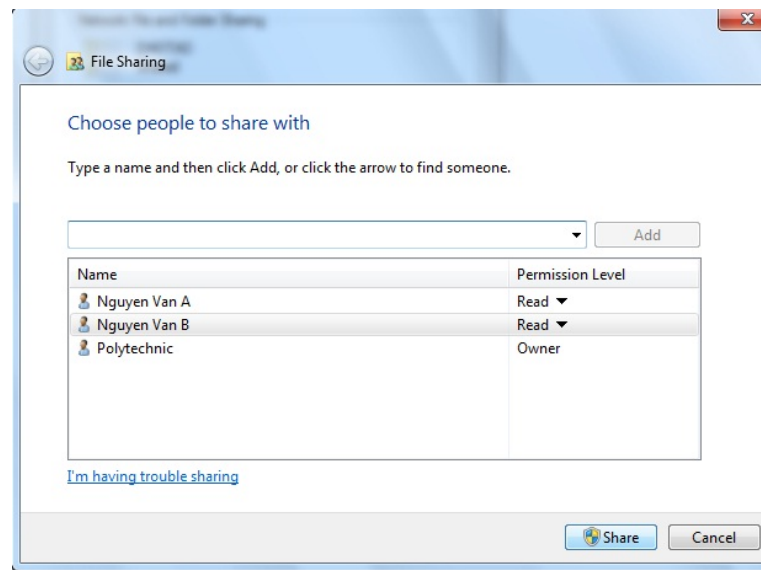


c. Trong danh sách đã có **Nguyen Van A** được chia sẻ với quyền mặc định (**Read**)

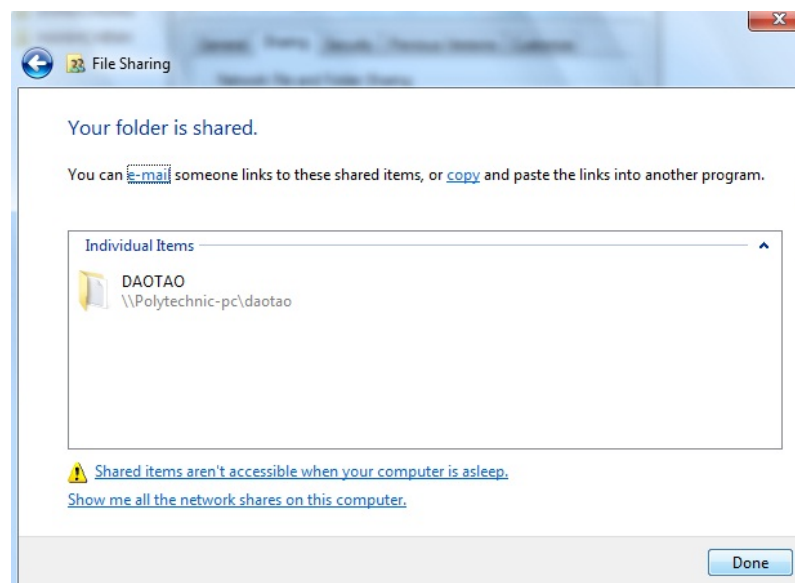




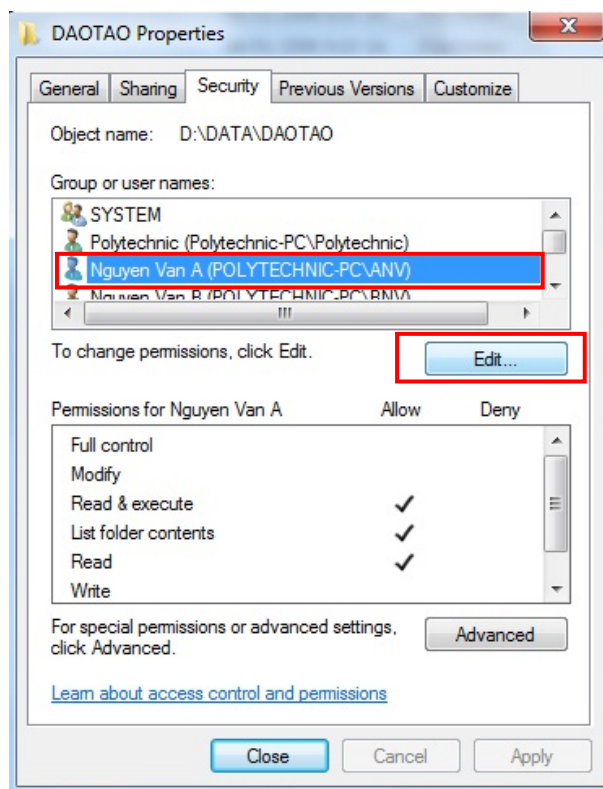
d. Trong tự thêm vào user **Nguyen Van B** sau đó nhấn nút **Share**



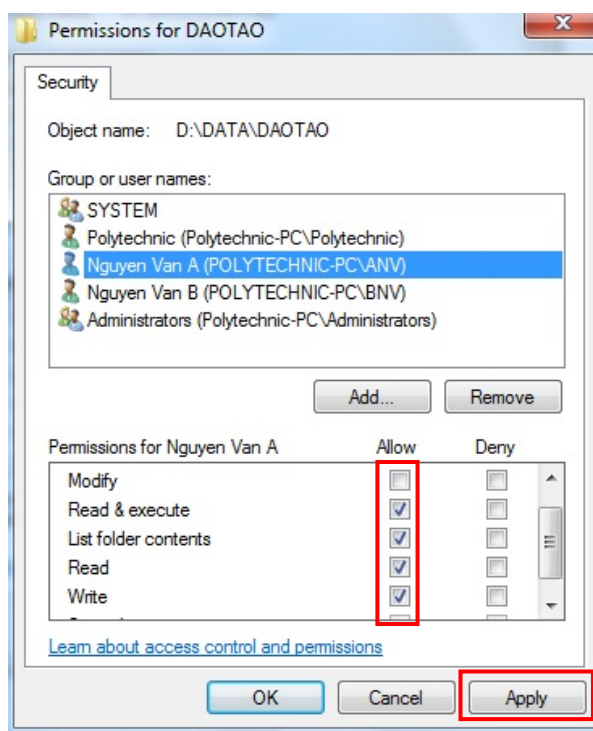
e. Thông báo là thư mục đã được chia sẻ và nhấn nút **Done**



f. Vào Tab **Security** để chỉnh quyền (giới hạn quyền nhỏ hơn) nhấn vào **Nguyen Van A** chọn **Edit**



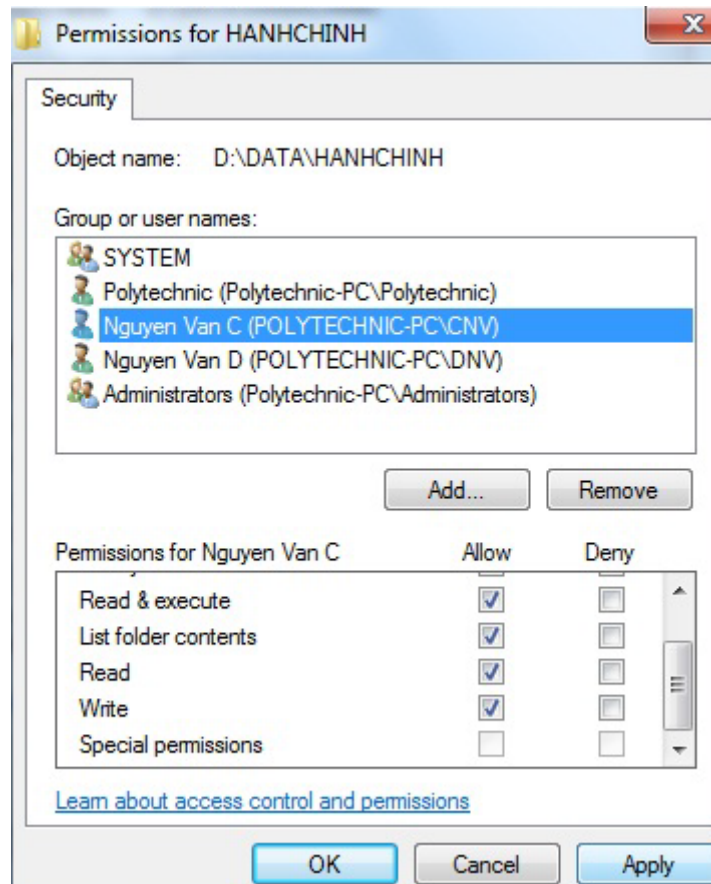
g. *Chỉnh lại quyền cho **Nguyen Van A** là quyền **Read** và **Write** sau đó **Apply** và **OK***



h. *Tương tự chỉnh lại quyền cho **Nguyen Van B***

**và ghi**

*Lặp lại các bước của Bước 5 với 2 User là **CNV** và **DNV** kết quả ta được*

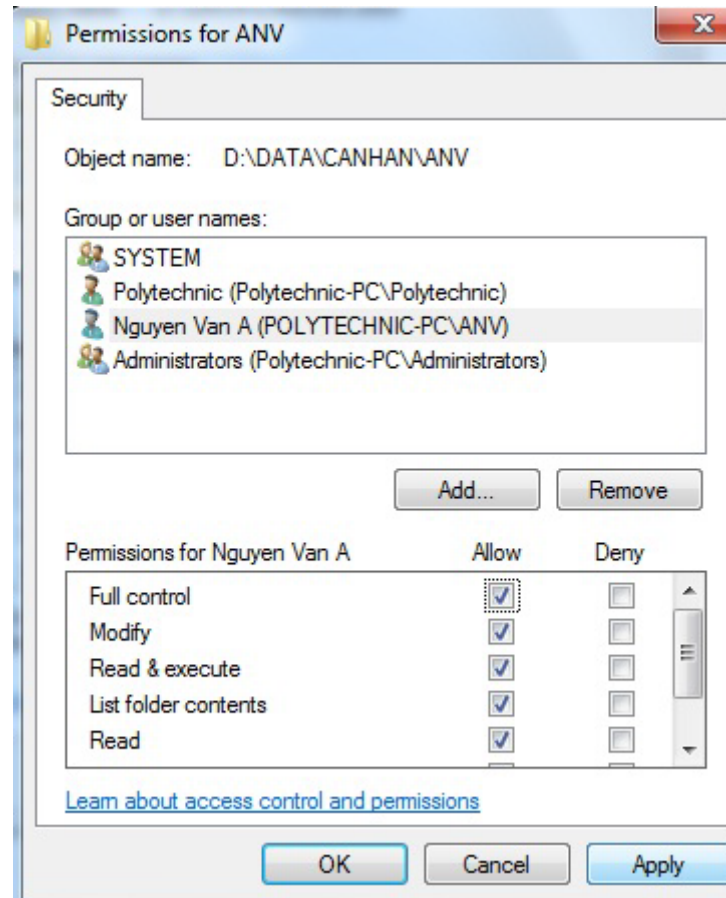


**Bước 7: Chia sẻ thư mục CANHAN cho user ANV có toàn quyền trên thư mục COM1032 – Thiết lập và quản trị mạng máy tính**

Lab 5

này

- a. Vào D:\DATA\CANHAN\ANV và click phải chuột vào và lặp lại các bước chia sẻ kết quả ta được ANV được gán đầy đủ quyền

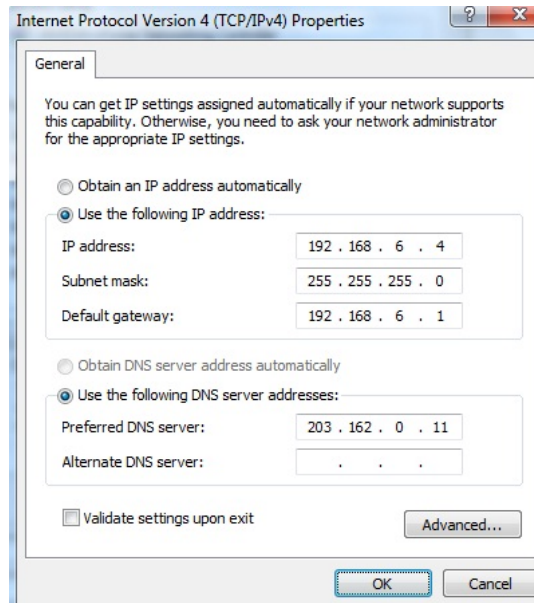


**Bước 8: Chia sẻ thư mục CANHAN cho user BNV,CNV,DNV có toàn quyền trên thư mục này**

a. Lặp lại bước 7.

**Bước 9: Truy cập tài nguyên chia sẻ**

a. Tại máy tính thứ 2 ta đặt địa chỉ IP cho nó như trong sơ đồ



b. Kiểm tra ping với máy đã chia sẻ tài nguyên (192.168.6.3)

```
C:\Windows\system32\cmd.exe
Microsoft Windows [Version 6.1.7601]
Copyright (c) 2009 Microsoft Corporation. All rights reserved.

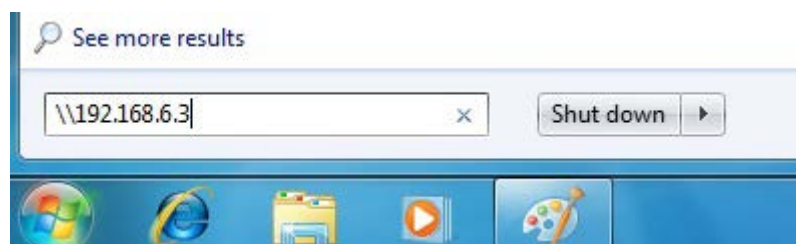
C:\Users\computer>ping 192.168.6.3

Pinging 192.168.6.3 with 32 bytes of data:
Reply from 192.168.6.3: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 192.168.6.3: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 192.168.6.3: bytes=32 time<1ms TTL=128
Reply from 192.168.6.3: bytes=32 time<1ms TTL=128

Ping statistics for 192.168.6.3:
    Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
    Approximate round trip times in milli-seconds:
        Minimum = 0ms, Maximum = 0ms, Average = 0ms

C:\Users\computer>_
```

c. Vào Start gõ vào địa chỉ IP của máy đã chia sẻ tài nguyên \\192.168.6.3

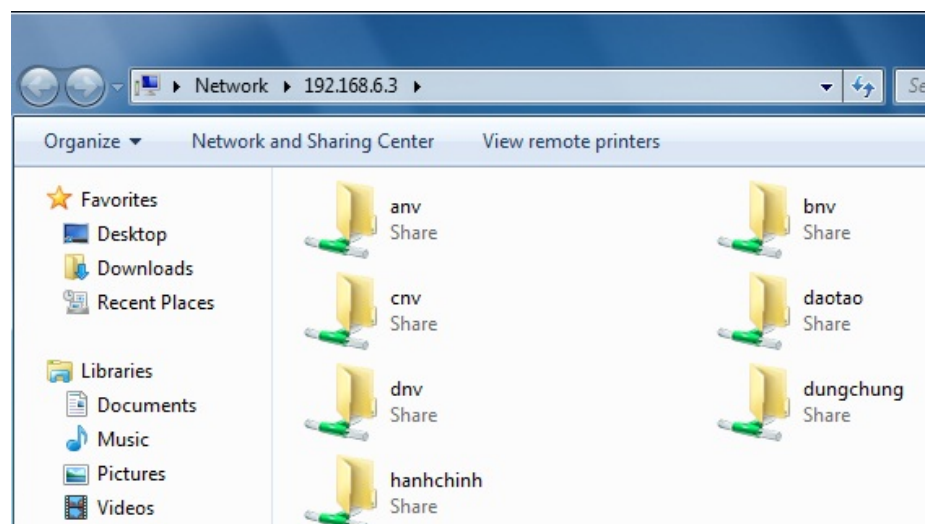




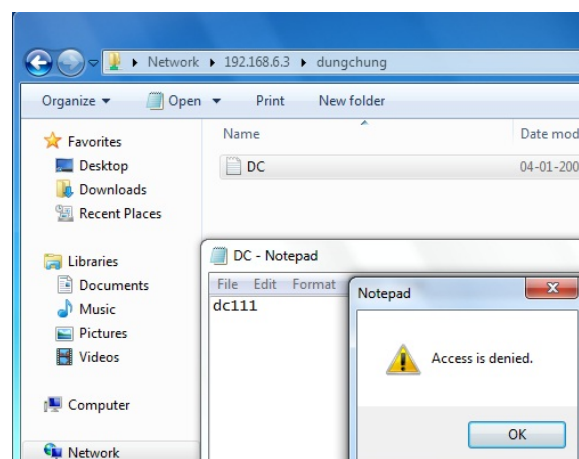
d. Đăng nhập với User là **ANV** và Password là 12345678



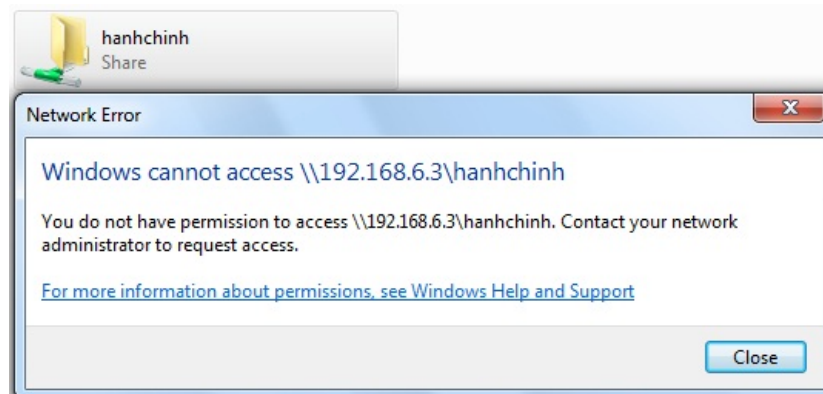
e. Danh sách các thư mục được chia sẻ



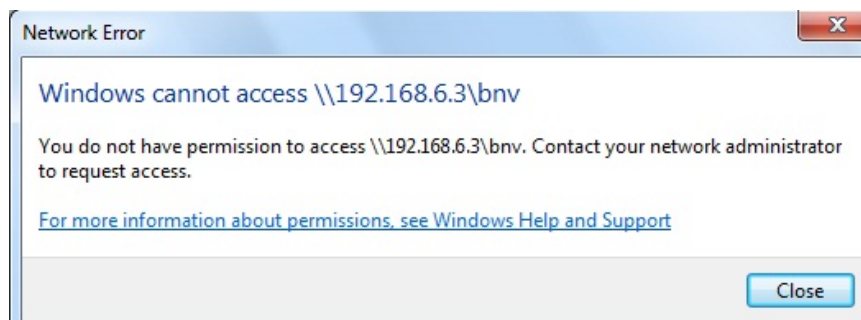
f. Truy cập vào thư mục **DUNGCHUNG** và sửa file **DC.txt** hệ thống, không được phép vì chỉ có quyền đọc



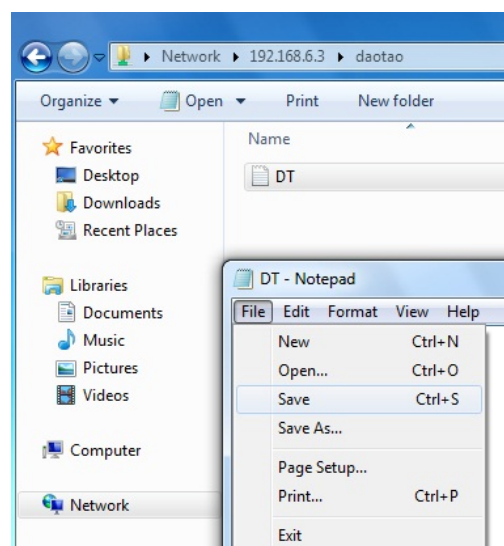
- g. Truy cập vào thư mục **HANHCHINH** thì bị báo lỗi vì không được chia sẻ cho ANV



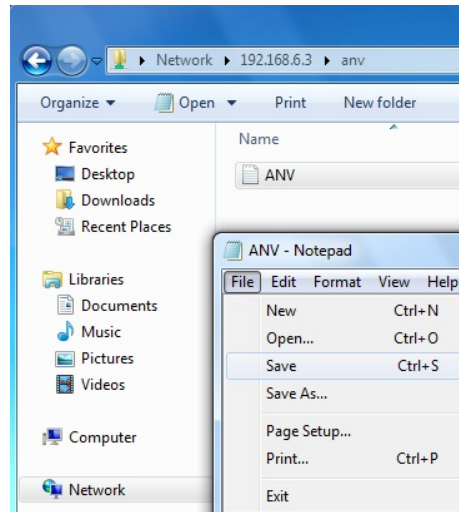
- h. Truy cập vào thư mục cá nhân của **D:\DATA\CANHAN\BNV** thì bị báo lỗi vì không được chia sẻ cho ANV



- i. Truy cập vào thư mục **DAOTAO** và sửa file **DT.txt** và ghi lại thành công

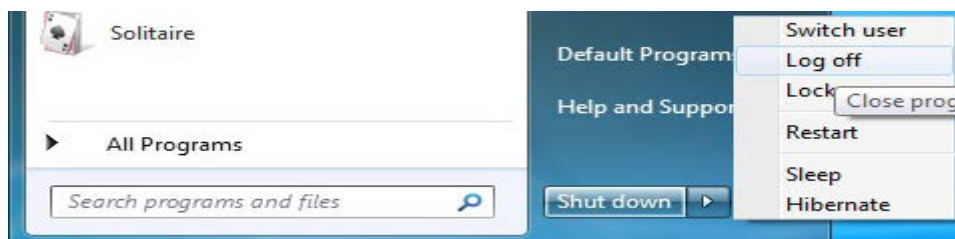


- j. Truy cập vào thư mục cá nhân **ANV** và sửa nội dung trong file **ANV.txt** được vì ANV có **full quyền**



### **Bước 10: Đăng nhập với người dùng mới**

a. Ta phải log off hệ thống ra



### **Chú ý:**

Trong quá trình đăng nhập đến máy có tài nguyên chia sẻ, có thể quá trình đăng nhập không thành công, khi đó bạn hãy kiểm tra những nguyên nhân sau

1. Nếu cần mật khẩu mặc dù tài nguyên đó không thiết lập mật khẩu, hãy đặt mật khẩu cho tài khoản Guest. Thiết lập mật khẩu cho tài khoản Guest cũng đồng nghĩa với việc đặt mật khẩu cho tài nguyên chia sẻ đó.
2. Mạng có thông không? Sử dụng lệnh Ping để kiểm tra việc kết nối đến máy đó
3. Địa chỉ IP có cùng một dải không? Subnet mask có khác nhau không? Nếu khác thì phải đổi lại
4. Một số phần mềm diệt virus chặn việc kết nối, bạn hãy đảm bảo việc truy cập này là đúng đắn và cấu hình lại phần mềm đó.
5. Một số thiết lập trên hệ thống cũng có thể làm Windows không can thiệp được tài nguyên đó, mặc dù lệnh PING vẫn có reply.

### **BÀI 2 (45 phút): Chia sẻ máy in**

#### **\* Yêu cầu :**

Chia sẻ máy in để các máy khác có thể dùng chung. Đặt mật khẩu cho máy in đó là 123456@prn.

Đến các máy khác cài đặt máy in chia sẻ đó, in thử 1 trang

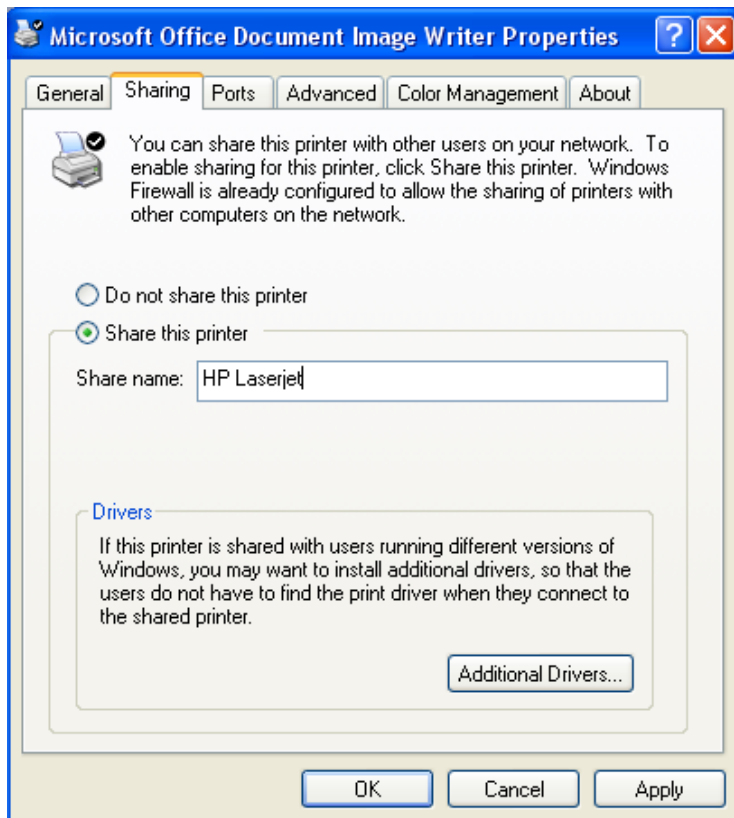
#### **\* Các bước thực hiện**

Sinh viên cài đặt máy in trước. Nếu không có máy in thật thì có thể cài đặt máy in ảo.

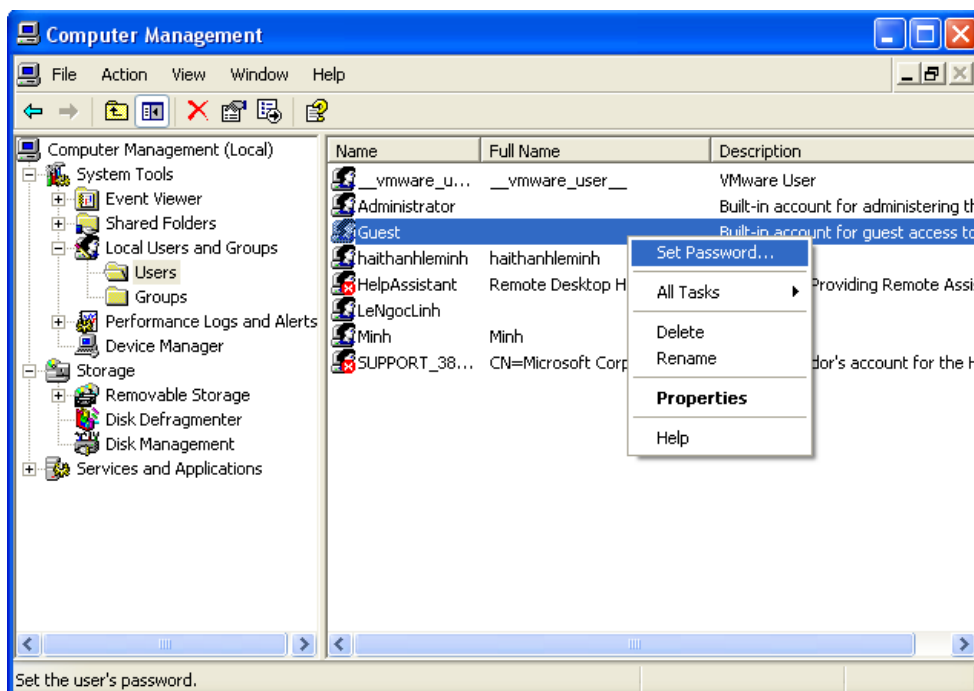
### + Đối với Windows XP

Giả sử máy tính chia sẻ máy in có tên là **May10** (giả định), sử dụng máy **Microsoft Office Document Image Writer** thay cho máy in thật.

1. Vào **Start/Printers and faxes**, nhấp chuột phải vào **Microsoft Office Document Image Writer** chọn **Sharing**, chọn mục **Share this printer** rồi gõ tên máy in chia sẻ vào ô **Share name** hoặc để tên máy in mặc định, ấn **OK** để đồng ý việc chia sẻ



2. Nhấp chuột phải vào **My Computer** chọn **Manage**, chọn nhánh **Local Users and Groups**, chọn tiếp nhánh **Users**, nhấp chuột phải vào tài khoản **Guest** chọn **Set password**, đặt mật khẩu là **123456@prn**



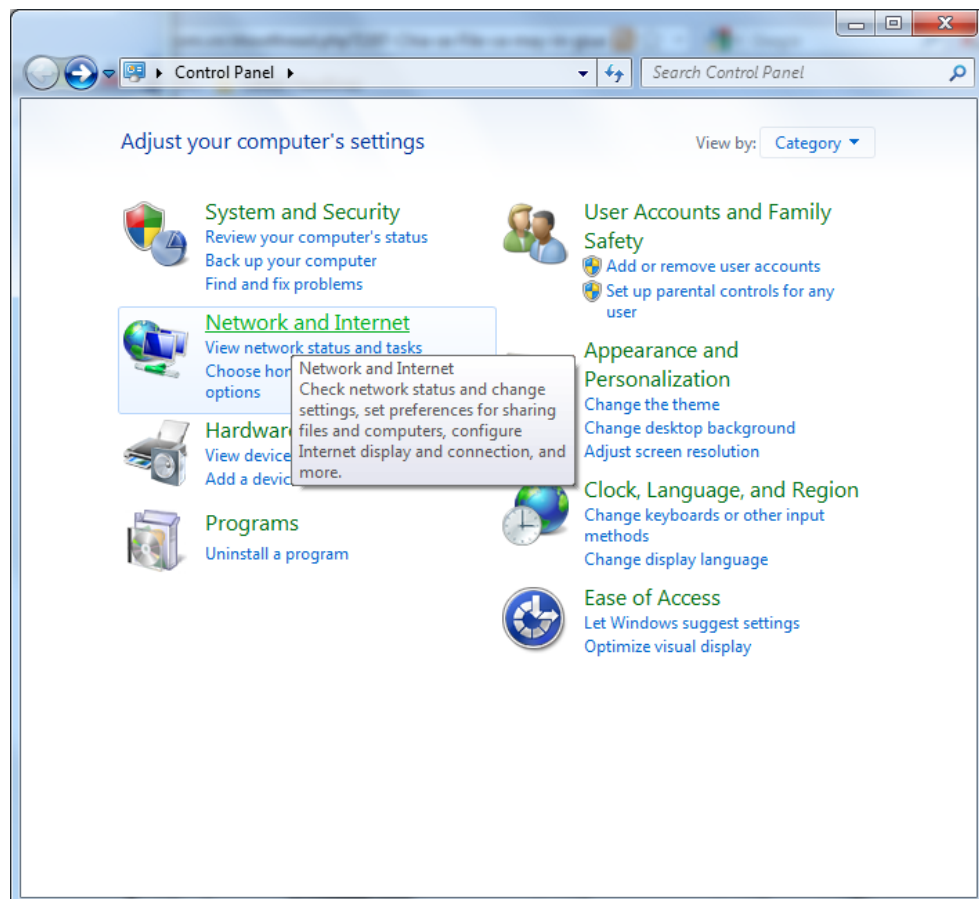
3. Đến các máy cần dùng chung máy in, đăng nhập vào địa chỉ **May10** (giả định), bạn phải nhập mật khẩu (**123456@prn**) thì mới truy cập được vào máy này. Bạn sẽ nhìn thấy có thêm tên máy in là **HP Laserjet**. Nhấp đúp chuột vào tên máy in để cài đặt. Đợi cho quá trình cài đặt kết thúc, bạn in thử 1 trang để kiểm tra kết quả (Khi này in sẽ ra màn hình và xem bằng chương trình **Document Imaging**)

Cũng có thể cài đặt máy in bằng cách mở cửa sổ **Printers and Faxes** và chọn mục **Add a printer**, chọn mục **A network printer, or a printer attached to another computer** và **Browse** đến **May10** Chọn máy in có tên **HP Laserjet** rồi bấm vào **OK** để cài đặt .

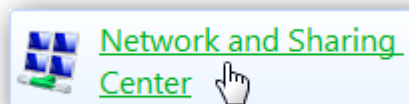
## + Đối với Windows 7

1. Vào **Control Panel/Network and Internet**.

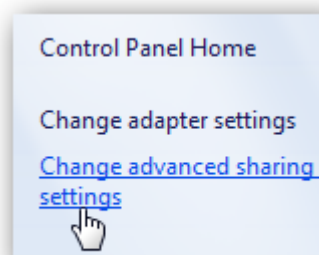




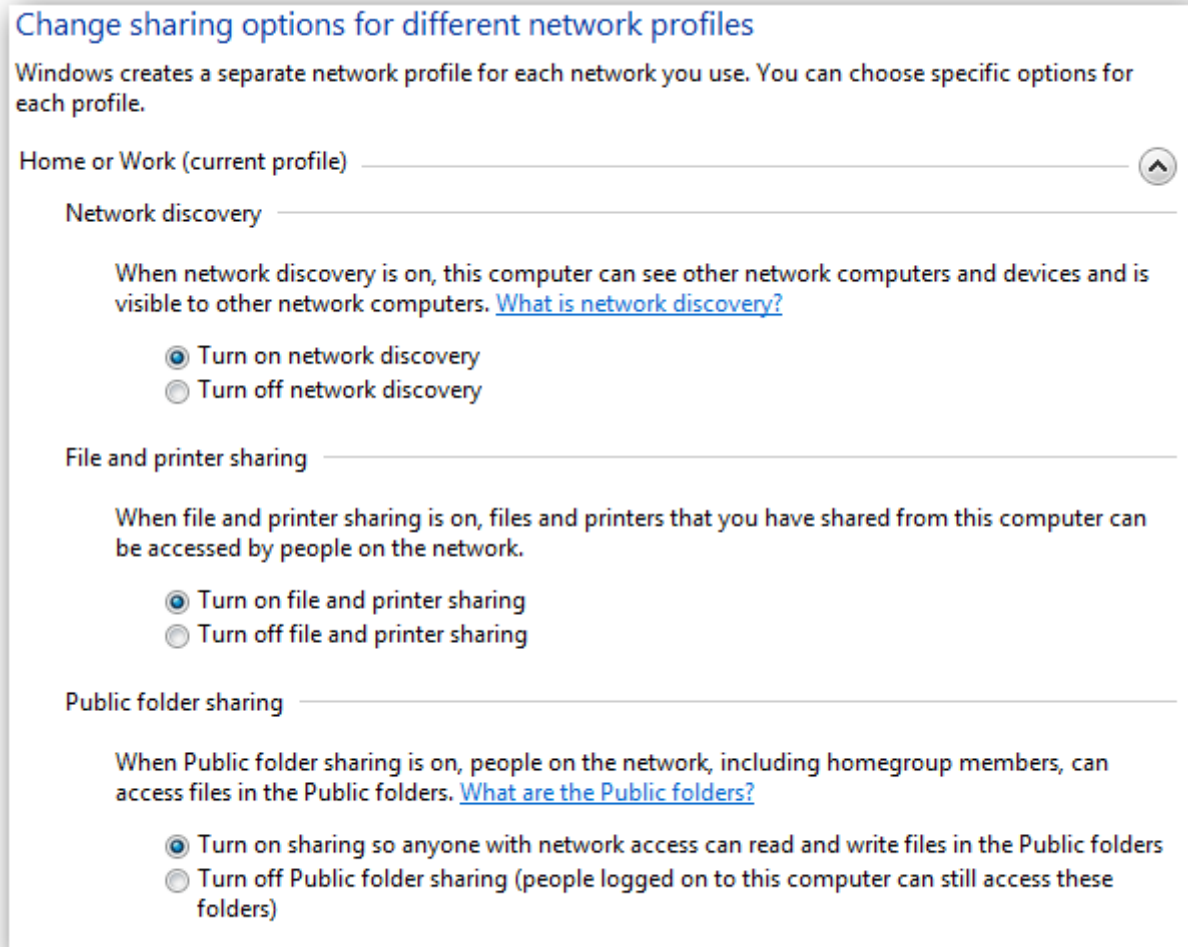
Chọn mục **Network and Sharing Center**



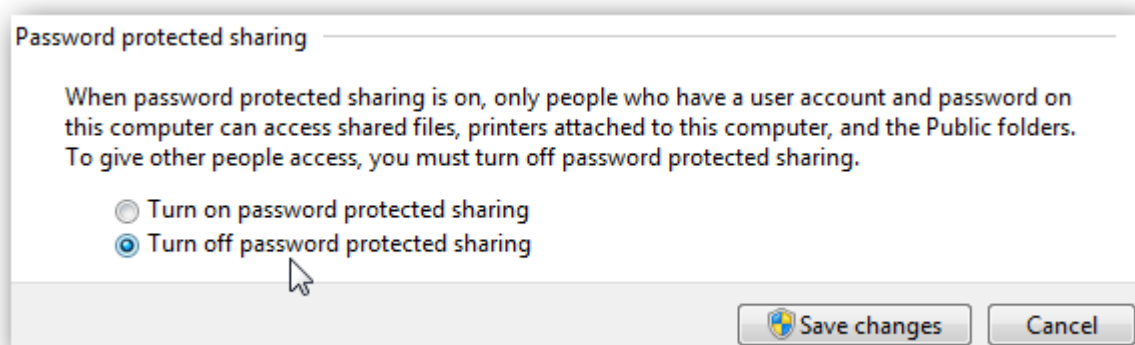
Chọn mục **Change advanced sharing settings**



Thiết lập trong **Advanced Sharing Settings** như hình dưới



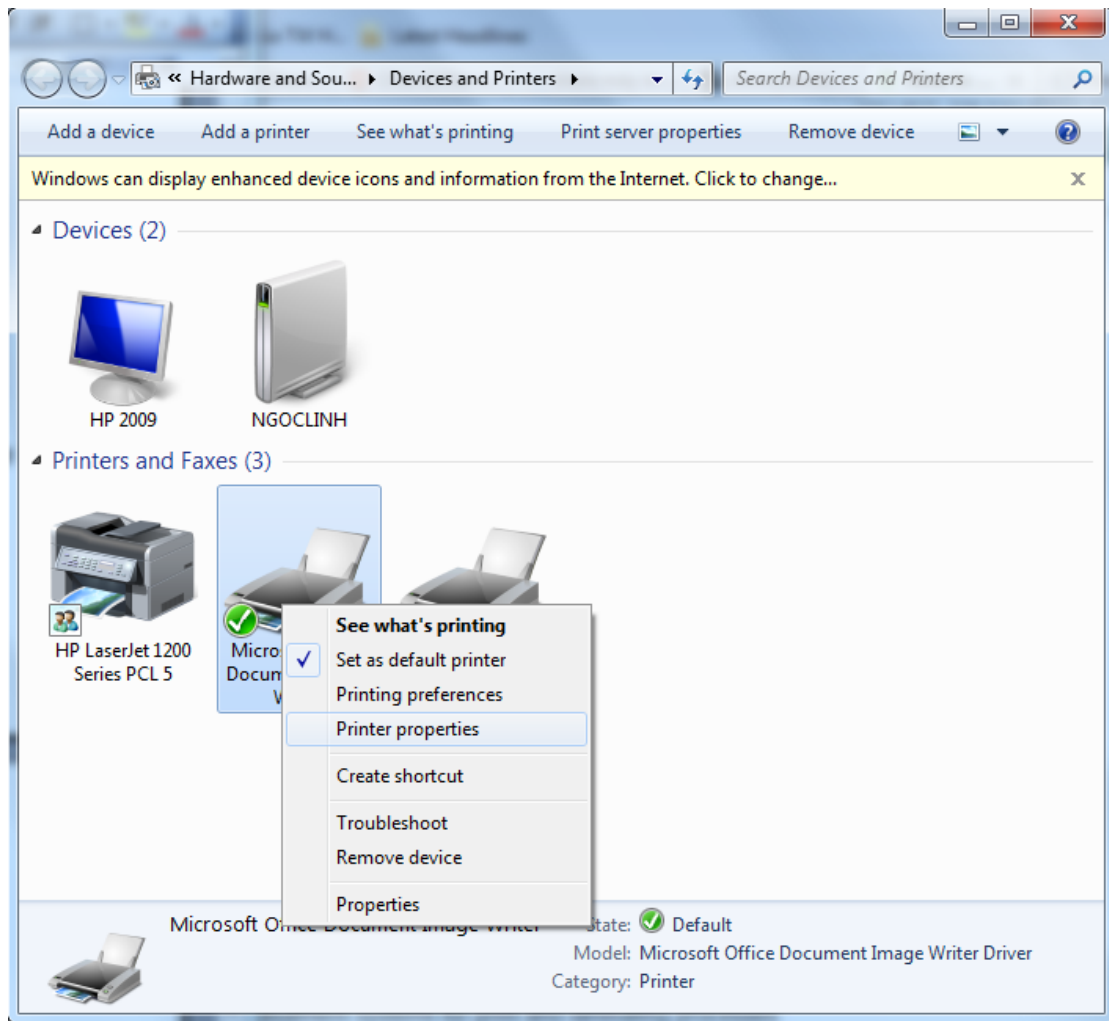
Nếu muốn thiết lập mật khẩu khi dùng máy in chia sẻ thì chọn **Turn on password protected sharing**, ngược lại chọn **Turn off...** (Trong bài thực hành thì chọn **Turn on...**)



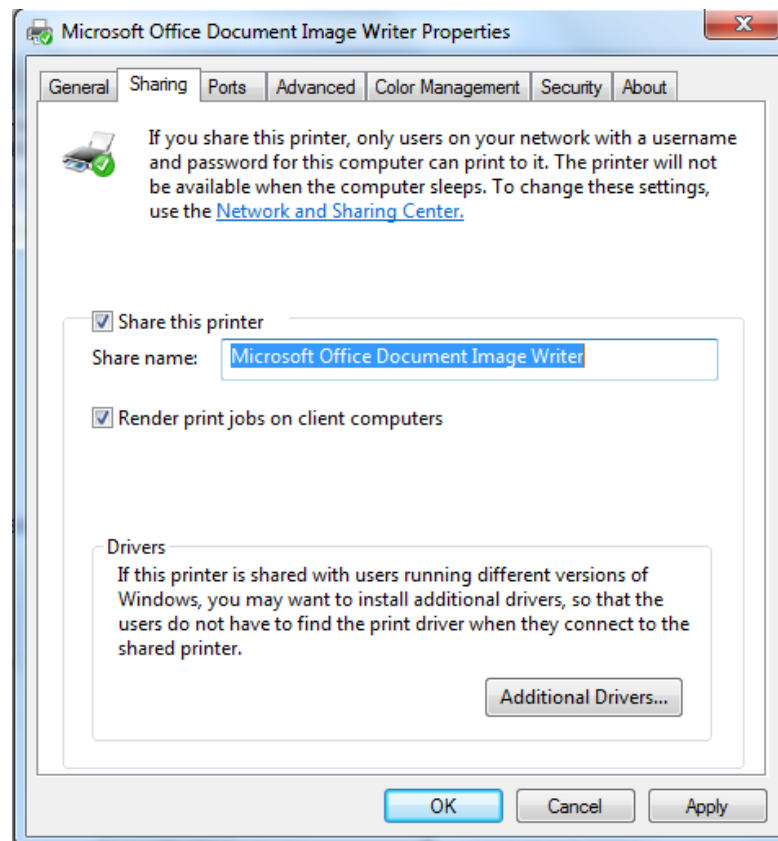
*Phần này nằm bên dưới của danh sách trong **Advanced Sharing Settings**, bạn cuộn xuống phía dưới sẽ thấy mục này.*

## 2. Vào Start/Devices and Printers

Nhấp chuột phải vào tên máy in cần chia sẻ chọn **Printer properties**



Chọn tab **Sharing** và tick vào mục **Share this printer**, có thể gõ tên máy in chia sẻ trong ô **share name**, ấn **OK** để đóng cửa sổ chia sẻ máy in



Thiết lập mật khẩu cho User chia sẻ máy in như bước trên

3. Đến các máy cần dùng chung máy in, đăng nhập vào máy chia sẻ máy in (Giả định **May10**) bằng lệnh **\\May10** hoặc địa chỉ **IP** của máy : **\\192.168.1.10** trên thanh **address** của cửa sổ. Một cửa sổ hiển thị yêu cầu bạn nhập **Username** và **password** để có thể sử dụng các tài nguyên chia sẻ. Hãy nhập chính xác **Username** và **Password** như yêu cầu của bài (**Username: Guest, Password: 123456@prn**), bạn sẽ nhìn thấy những tài nguyên chia sẻ, trong đó có cả máy in. Hãy nhấp đúp chuột vào tên máy in để cài đặt Driver và sẵn sàng sử dụng.

Bạn cũng có thể cài đặt thông qua mục **add a printer** và chọn mục **add a network, wireless or bluetooth printer**, chọn máy in trong danh sách rồi bấm **Next** và làm theo hướng dẫn.

### Bài 3: Giảng viên giao thêm bài cho sinh viên

#### IV. Thang điểm đánh giá

| Bài   | Điểm | Ghi chú |
|-------|------|---------|
| Bài 1 | 5    |         |
| Bài 2 | 2    |         |
| Bài 3 | 3    |         |